

Số: 26/2023/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ vốn ngân sách nhà nước thực hiện  
phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia  
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của  
Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất  
và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của  
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu  
quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày  
19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện  
các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân  
sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 12300/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ vốn  
ngân sách nhà nước thực hiện phát triển sản xuất thuộc các Chương trình  
mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;  
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ vốn ngân sách nhà nước thực hiện phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Bãi bỏ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

2. Bãi bỏ Điều 8 Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh; Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NN&PTNT, LĐTB&XH;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã và Tp Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**